

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi
Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án thành phố
Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về
Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Xét đề nghị của Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số
200/TTr-BQLDA ngày 08/12/2016 và kết quả thẩm định số 455/SXD-HTKTTĐ
của Sở Xây dựng ngày 08/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Môi trường bền vững
các thành phố duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn với các nội dung chủ
yếu như sau:

1. Tên dự án: Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu
dự án thành phố Quy Nhơn.

Nhà tài trợ: Ngân hàng Thế giới (WB).

2. Nhóm dự án: Nhóm B.

3. Loại, cấp và quy mô công trình:

3.1 Loại và cấp công trình:

a. Hợp phần 1: Mở rộng hạ tầng vệ sinh

- Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Cấp công trình: Cấp II.

b. Hợp phần 2: Cải thiện kết nối đô thị

- Loại công trình: Công trình giao thông.

- Cấp công trình: Cấp IV.

3.2 Quy mô công trình:

3.2.1 Hợp phần 1: Mở rộng hạ tầng vệ sinh

a) *Cải tạo kênh Phú Hòa*: đoạn từ đường Trần Văn Ký đến đường Điện Biên Phủ. Xây dựng mới tuyến kênh hiện trạng bằng tuyến cống hộp đôi BxH = (3000x1800) mm, (3000x2200)mm, chiều dài L = 1193m. Bên trên cống hộp được hoàn trả, tạo thành lối đi bộ, trồng cây nhỏ, hoa trang trí và bóng đèn trang trí để tạo thành công viên trải dài theo dọc tuyến cống hộp.

Xây dựng tuyến cống bao thu gom nước thải phát sinh từ các hộ dân phía bờ Bắc tuyến cống hộp sau đó dẫn sang hồ ga hoặc giếng tách của cống bao DN630mm hiện có phía bờ Nam, tự chảy về trạm bơm PS5.

b) *Cải tạo tuyến cống hiện trạng phía thượng lưu hồ Bàu Sen*: đoạn từ đường Võ Văn Dũng đến hồ Bàu Sen, chiều dài L = 1076m.

Kết cấu giữ nguyên cống hiện trạng, đổ BTCT M200 gia cố thành và đáy cống, thay thế toàn bộ nắp đan cống, xây dựng hồ ga ngăn mùi kiểu đứng trên thành cống. Tại các vị trí thu nước mưa từ các nhánh trên núi Hòa xuống thiết kế các hồ ga lớn thu nhanh nước mưa, kết hợp lắng đất, cát, gạch đá từ trên núi xuống không để trôi vào trong cống.

c) *Thoát nước khu vực Hóc Bà Bếp*: Xây dựng mới mạng cống thoát nước dọc theo các hẻm hiện trạng bằng cống hộp BTCT đúc sẵn kích thước (600x1000)mm. Toàn bộ nước trong các hẻm thuộc khu vực Hóc Bà Bếp được thu gom và chảy về tuyến cống trên đường Trần Hưng Đạo; xây dựng mới 03 cống thoát nước qua đường sắt tại các hẻm 1037, 1049, 1083. Riêng tại hẻm 1149 không xây dựng cống qua đường mà xây dựng tuyến cống hộp BTCT dài 50m nối từ ga thu nước tại hẻm 1149 đến ga thu hiện trạng và thoát theo cống qua đường sắt hiện trạng.

d) *Tuyến cống đường Trần Hưng Đạo*: Xây dựng tuyến cống trên trục đường Trần Hưng Đạo từ hẻm 1149 đến đường Trần Quốc Toàn; đoạn thượng lưu sử dụng kết cấu bằng cống tròn BTCT, kích thước từ 1200-1500mm; đoạn hạ lưu kết cấu bằng cống hộp BTCT, kích thước 2000x1600mm. Xây dựng tuyến cống trên đường Trần Quốc Toàn kết cấu bằng BTCT, kích thước 3000x1600mm để thu nước từ đường Trần Hưng Đạo đổ về giếng tách hiện trạng trên đường Hoa Lư trước khi xả ra sông Hà Thanh. Giếng tách hiện trạng sẽ được phá bỏ, đầu tư xây dựng giếng tách mới phù hợp, cửa xả sẽ được đầu tư thành 02 cửa kích thước B1200mm và B2000mm để tận dụng lại van lật D1200mm hiện trạng. Tuyến cống trên đường Trần Hưng Đạo sẽ thu gom lượng nước mưa lớn từ núi Bà Hỏa chảy qua đường 1-5.

e) *Tuyến cống đường Bạch Đằng*: Xây dựng tại các đoạn như sau:

Đoạn 1: Lắp đặt cống hộp BTCT kích thước 600x600mm từ ngã ba Đoàn Thị Điểm – Trần Hưng Đạo đến điểm cuối tại đường Phạm Hồng Thái, đầu nối vào tuyến cống D800 được xây dựng trong giai đoạn 2 của Dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn trên đường Phạm Hồng Thái.

Đoạn 2: Lắp đặt cống tròn D600mm từ ngã tư Y Lan – Bạch Đằng đến điểm cuối tại Ngã tư Phạm Hồng Thái – Bạch Đằng.


2

Đoạn 3: Từ ngã tư Ý Lan – Bạch Đằng đến điểm cuối tại Ngã tư Phan Đình Phùng – Bạch Đằng, lắp đặt cống tròn BTCT D800mm đầu nối vào tuyến cống D800 hiện trạng trên đường Phan Đình Phùng.

f) *Xây dựng hệ thống cống cấp ba*: Chiều dài 28,854 km đầu nối vệ sinh hộ gia đình, tăng khả năng thu gom và xử lý hiệu quả. Khu vực thu gom bao gồm các tuyến khu vực trung tâm thành phố và khu vực phường Trần Quang Diệu nhằm đưa hết nước thải về nhà máy Nhơn Bình và Nhà máy Bàu Lác để xử lý. Hệ thống cống cấp ba dự kiến bằng ống nhựa uPVC D250- D300 đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, có độ chôn sâu từ 1m – 2m, khoảng cách từ 12 - 20m có 01 hố ga chính và 02 hố ga chờ để đầu nối hộ gia đình. Các hố ga đầu nối được xây bê tông và vị trí bố trí phù hợp để đảm bảo thuận lợi nhất cho người dân đầu nối hệ thống nước thải hộ gia đình.

g) *Xây dựng nâng công suất Nhà máy xử lý nước thải Nhơn Bình từ 14.000m³/ng.đ lên 28.000m³/ngđ.*

Công nghệ áp dụng cho việc nâng công suất Nhà máy xử lý nước thải Nhơn Bình lên công suất 28.000 m³/ngđ: Áp dụng lại công nghệ CEPT đã xây dựng ở giai đoạn trước. Giai đoạn này có cải tiến hồ lắng kỵ khí thành 2 ngăn (ngăn 1: hồ lắng có thời gian nước lưu 6 h với diện tích khoảng 1000 m²/hồ; ngăn 2: hồ sinh học hiếu khí cưỡng bức bằng máy khuấy có mức độ, diện tích 6519 m², thời gian lưu nước: 1,5 ngày) và tiếp tục sử dụng các hạng mục công trình còn lại của giai đoạn 1. Dây chuyền công nghệ áp dụng cho giai đoạn này: *Nước thải từ các trạm bơm (giữ nguyên giai đoạn 1) → Công trình thu và Tăng cường hóa chất (Bổ sung modul tăng cường hóa chất) → Hồ sinh học (cải tạo thành 2 ngăn) → Thác tạo khí (giữ nguyên giai đoạn 1) → Bể lọc nhỏ giọt (bổ sung mới) → Bể lắng đợt 2 (bổ sung mới) → Khử trùng (giữ nguyên giai đoạn 1) → Cửa xả (giữ nguyên giai đoạn 1).*

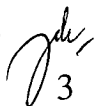
Hệ thống xử lý bùn: Xây dựng khu xử lý bùn thải bao gồm bể nén bùn trọng lực, nhà ép bùn cho cả 2 giai đoạn.

Hệ thống xử lý mùi: Thu gom mùi từ nhà công trình thu và tăng cường hóa chất, ngăn hồ lắng, nhà ép bùn để xử lý bằng phương pháp hấp thụ hóa học hoặc than hoạt tính. Khu vực thác tạo khí và bể nén bùn: Che chắn và phun sương dung dịch anolit/ozon (có thể kết hợp chế phẩm EM).

h) *Xây dựng mở rộng bãi Rác Long Mỹ rộng 8,52ha* nhằm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật xử lý nước rỉ rác trước khi bơm đến Nhà máy XLNT Bàu Lác.

Xây dựng nâng cấp trạm xử lý nước rỉ rác theo dây chuyền công nghệ: *Bãi chôn lấp → Hồ thu gom → Trạm bơm (một phần bơm tuần hoàn lại ô chôn lấp) → Bể trộn vôi → Tháp đuổi NH₃ → Bể keo tụ, lắng → Hồ sinh học (một phần ra ngăn Peroxon) → Bãi lọc trồng cây → Trạm bơm → Nhà máy XLNT Bàu Lác.*

i) *Xây dựng 12 nhà vệ sinh của các trường tiểu học và trung học cơ sở* còn lại trên địa bàn thành phố Quy Nhơn nhằm cải thiện điều kiện vệ sinh, nâng cao sức khỏe và ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh và cộng đồng.


3

j) *Xây dựng lắp đặt hệ thống SCADA*: Xây dựng lắp đặt hệ thống SCADA nội bộ cho các trạm bơm nước thải, Nhà máy xử lý nước thải Nhơn Bình, Bàu Lác và trạm xử lý nước rỉ rác để phù hợp với việc khai thác vận hành và quản lý. Xây dựng hệ thống SCADA tổng thể các hạng mục của Dự án phục vụ công tác điều khiển, giám sát, lưu trữ dữ liệu.

3.2.2 Hợp phần 2 – Cải thiện kết nối đô thị

a) *Cầu chữ Y*: Xây dựng cầu nối liền đường Tháp Đôi tại nút giao thông đường Tháp Đôi - Hoa Lư với đường Huỳnh Tấn Phát thuộc Khu dân cư B, đảo 1 Bắc Sông Hà Thanh, các thông số kỹ thuật:

- Khổ cầu: $B = 1,5 + 12 + 1,5 = 15,0\text{m}$, khẩu độ $L = 4 \times 21\text{m}$. Lề bộ hành khác mức với mặt cầu.

- Tần suất thiết kế: $P = 1\%$.

- Chiều dài toàn cầu $L = 88,87\text{m}$.

- Tải trọng thiết kế xe HL93, người đi bộ $3 \times 10^{-3} \text{KN/m}^2$ theo tiêu chuẩn 22TCN272-05.

- Kết cấu mô: Dạng mô nhẹ tường cánh thẳng, móng mô và thân mô bằng BTCT, đá kê gối bằng BTCT đặt trên hệ cọc bằng bê tông cốt thép.

- Kết cấu trụ: Trụ cầu dạng trụ tròn; móng trụ và thân trụ bằng BTCT, đá kê gối bằng BTCT đặt trên hệ cọc bằng bê tông cốt thép.

- Kết cấu nhịp: Gồm các nhịp cầu dầm bản bằng BTCT UST, lắp ghép $L_n = 21\text{m}$; mặt cắt ngang nhịp gồm 15 dầm bản rộng có $h = 0,8\text{m}$. Bản mặt cầu BTCT đổ tại chỗ, bên trên phủ lớp bê tông nhựa.

- Xây dựng đường đầu cầu với chiều dài $112,08\text{m}$.

b) *Cầu Huỳnh Tấn Phát*: Xây dựng cầu nối liền Khu dân cư B, đảo 1 Bắc Sông Hà Thanh với Khu tái định cư thành phố Quy Nhơn.

- Khổ cầu: $B = 1,5 + 12 + 1,5 = 15,0\text{m}$, khẩu độ $L = 5 \times 20\text{m}$. Lề bộ hành khác mức với mặt cầu.

- Tần suất thiết kế: $P = 1\%$.

- Chiều dài toàn cầu $L = 111,85\text{m}$.

- Tải trọng thiết kế xe HL93, người đi bộ $3 \times 10^{-3} \text{KN/m}^2$ theo tiêu chuẩn 22TCN272-05.

- Kết cấu mô: Dạng mô nhẹ tường cánh thẳng, móng mô và thân mô bằng BTCT đổ tại chỗ, đá kê gối bằng BTCT đặt trên hệ cọc bằng BTCT.

- Kết cấu trụ: Trụ cầu dạng trụ tròn, móng trụ và thân trụ bằng BTCT đổ tại chỗ, đá kê gối bằng BTCT đặt trên hệ cọc bằng bê tông cốt thép.

- Kết cấu nhịp: Gồm các nhịp cầu dầm bản bằng BTCT UST, lắp ghép $L_n = 20\text{m}$; mặt cắt ngang nhịp gồm 15 dầm bản rộng có $h = 0,65\text{m}$. Bản mặt cầu BTCT đổ tại chỗ, bên trên phủ lớp bê tông nhựa.


4

- Xây dựng đường đầu cầu với chiều dài 146,50m.

3.2.3 Hợp phần 3 – Bồi thường và giải phóng mặt bằng

Dự án có hai hợp phần gây tác động đến thu hồi đất và tái định cư bao gồm:
Hợp phần 1: Mở rộng bãi rác Long Mỹ và xây dựng nhà máy xử lý nước thải Nhơn Bình và Hợp phần 2: Xây dựng cầu chữ Y và cầu Huỳnh Tấn Phát.

a) *Đối với hợp phần 1:* Mở rộng hạ tầng vệ sinh

- Hạng mục mở rộng bãi rác Long Mỹ: Thu hồi đất lâm nghiệp của 06 hộ gia đình, không thu hồi đất ở và không có hộ gia đình nào phải di dời.
- Hạng mục xây dựng nhà máy xử lý nước thải Nhơn Bình, công tác thu hồi đất phục vụ xây dựng nhà máy đã được thực hiện trong Dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn, ở giai đoạn này chỉ giải quyết các tồn tại liên quan đến tái định cư của giai đoạn trước.

b) *Đối với hợp phần 2:* Cải thiện kết nối đô thị

- Xây dựng cầu chữ Y: Phạm vi thu hồi đất để xây dựng cầu chữ Y làm ảnh hưởng đến 01 hộ gia đình, phải di dời và tái định cư. Tuy nhiên, việc di dời hộ dân này được thực hiện trong dự án Đường Hoa Lư nối dài. Hiện nay, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định đang thực hiện đo đạc, kiểm kê chi tiết và lập phương án bồi thường, tái định cư.
- Xây dựng cầu Huỳnh Tấn Phát: Phạm vi thu hồi đất để xây dựng cầu Huỳnh Tấn Phát nằm trong ranh giới thu hồi đất của dự án Khu tái định cư phục vụ khu đô thị thương mại Bắc sông Hà Thanh. Hiện nay, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định đang tiến hành bồi thường và di dời các hộ gia đình ra khỏi khu vực dự án. Dự kiến thời gian hoàn thành trong năm 2016.

3.2.4 Hợp phần 4 – Hỗ trợ thực hiện và cải cách thể chế dịch vụ công ích

- Hỗ trợ cải cách thể chế nhằm phát huy hiệu quả trong quá trình vận hành và đảm bảo tính bền vững của dự án, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương khác về quản lý dự án ODA trong lĩnh vực thoát nước, vệ sinh môi trường.
- Tăng cường năng lực cho Ban Quản lý dự án, các cơ quan quản lý thông qua các hội thảo, học tập kinh nghiệm, xây dựng các quy trình quản lý. Triển khai các chương trình truyền thông cộng đồng nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho người dân trong vùng dự án.
- Xây dựng quy trình, cơ chế phối hợp quản lý và thực hiện giữa các cơ quan quản lý trong tỉnh và chủ sở hữu,... Học tập kinh nghiệm quản lý môi trường, giám sát các đơn vị cung cấp dịch vụ công ích...
- Hỗ trợ thực hiện dự án thông qua các gói thầu chuyên gia Quốc tế cao cấp về quản lý hợp đồng và về cơ điện, quản lý giám sát xây dựng, tư vấn độc lập về giám sát an toàn xã hội - tái định cư, giám sát môi trường, kiểm toán, tư vấn độc lập hỗ trợ kỹ thuật, đánh giá hoàn thành dự án theo các quy định của Ngân hàng Thế giới và các gói thầu tư vấn thẩm tra, thẩm định, kiểm định, quản lý khác theo quy định của Chính phủ.


5

4. Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

5. Chủ đầu tư: Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Bình Định.

6. Địa điểm xây dựng: Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

7. Giá trị tổng mức đầu tư: 55.304.089 USD (bao gồm chi phí xây dựng, chi phí thiết bị, chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí Ban QLDA và tăng cường thể chế), trong đó:

Hợp phần 1: Mở rộng hạ tầng vệ sinh	33.418.536 USD
Hợp phần 2: Cải thiện kết nối đô thị	3.456.160 USD
Hợp phần 3: Bồi thường và giải phóng mặt bằng	564.399 USD
Hợp phần 4: Hỗ trợ thực hiện và cải cách thể chế dịch vụ công ích	3.497.712 USD
Dự phòng trượt giá 10%, phát sinh khối lượng 10%	8.130.922 USD
Thuế VAT: 10%	4.850.333 USD
Chi phí lãi vay trong quá trình xây dựng và phí vay	1.386.027 USD

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ODA và vốn đối ứng.

8.1 Đối với vốn ODA: 50.360.626 USD, trong đó:

- Vốn IDA (vay lại 30%, cấp phát 70%): 44.935.530 USD
- Vốn IBRD (vay lại 100%): 5.125.096 USD

8.2 Đối với vốn đối ứng (100% ngân sách) 5.243.463 USD

9. Thời gian thực hiện: 05 năm (từ năm 2017 đến 2022).

Điều 2. Giao Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tiếp thu ý kiến góp ý thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 455/SXD-HTKTĐT ngày 08/12/2016 và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và yêu cầu của nhà tài trợ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban QLDA đầu tư và xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C.Thắng;
- CVP, PVPCN;
- Lưu: VT, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng